

NĂM PHẨM

1. PHẨM HÀNH SỰ

1. Bốn loại hành sự: Hành sự với lời công bố, hành sự với lời đề nghị, hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì, hành sự có lời đề nghị đến lần thứ tư. Bốn loại hành sự này bị hư hỏng với bao nhiêu biểu hiện?

– Bốn loại hành sự này bị hư hỏng vì năm biểu hiện: Hoặc là vì sự việc, hoặc là vì lời đề nghị, hoặc là vì lời tuyên bố, hoặc là vì ranh giới, hoặc là vì tập thể.

2. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì sự việc?

– Hành sự nên được thực hiện với sự có mặt, mà thực hiện theo lối vắng mặt, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Hành sự nên được thực hiện với sự thăm vấn, mà thực hiện không có sự thăm vấn, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Hành sự nên được thực hiện với sự thú nhận, mà thực hiện không có sự thú nhận, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Ban cho cách hành xử Luật khi không điên cuồng, đến vị xứng đáng cách hành xử Luật bằng sự ghi nhớ, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Thực hiện hành sự theo tội của vị ấy, đối với vị xứng đáng cách hành xử Luật khi không điên cuồng, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Thực hiện hành sự khiển trách đối với vị xứng đáng hành sự theo tội của vị ấy, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Thực hiện hành sự chỉ dạy đối với vị xứng đáng hành sự khiển trách, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Thực hiện hành sự xua đuổi đối với vị xứng đáng hành sự chỉ dạy, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Thực hiện hành sự hòa giải đối với vị xứng đáng hành sự xua đuổi, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Thực hiện hành sự án treo đối với vị xứng đáng hành sự hòa giải, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Ban cho hình phạt *Parivāsa* đến vị xứng đáng hành sự án treo, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Đưa về lại [hình phạt] ban đầu, vị xứng đáng hình phạt *Parivāsa* thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Ban cho hình phạt *Mānatta* đến vị xứng đáng việc đưa về lại [hình phạt] ban đầu, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Giải tội vị xứng đáng hình phạt *Mānatta* thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên vị xứng đáng sự giải tội, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Thực hiện lễ *Upasatha* không vào ngày *Upasatha* thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Thực hiện lễ *Pavāraṇā*, không

vào ngày *Pavāraṇā* thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Như vậy là các hành sự bị hư hỏng vì sự việc.

3. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì lời đề nghị?

– Các hành sự bị hư hỏng vì lời đề nghị với năm biểu hiện: Không đề cập đến sự việc, không đề cập đến hội chúng, không đề cập đến nhân sự, không đề cập đến lời đề nghị, xác định lời đề nghị sau. Các hành sự bị hư hỏng vì lời đề nghị với năm biểu hiện này.

4. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì lời tuyên bố?

– Các hành sự bị hư hỏng vì lời tuyên bố với năm biểu hiện: Không đề cập đến sự việc, không đề cập đến hội chúng, không đề cập đến nhân sự, bỏ bớt phần tuyên bố, tuyên bố không đúng thời. Các hành sự bị hư hỏng vì lời tuyên bố với năm biểu hiện này.

5. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì ranh giới?

– Các hành sự bị hư hỏng vì ranh giới với mười một biểu hiện: Thỏa thuận ranh giới quá nhỏ, thỏa thuận ranh giới quá lớn, thỏa thuận ranh giới có điểm mốc bị gián đoạn, thỏa thuận ranh giới có điểm mốc là bóng râm, thỏa thuận ranh giới không có điểm mốc, thỏa thuận ranh giới khi đứng ở ngoài ranh giới, thỏa thuận ranh giới ở sông, thỏa thuận ranh giới ở biển, thỏa thuận ranh giới ở hồ nước, gởi ranh giới [mới] lên ranh giới [cũ], trùm ranh giới [mới] lên ranh giới [cũ]. Các hành sự bị hư hỏng vì ranh giới với mười một biểu hiện.

6. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì tập thể?

– Các hành sự bị hư hỏng vì tập thể với mười hai biểu hiện: Ở hành sự là công việc của nhóm bốn vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy không đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận không được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm bốn vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy đã đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận không được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm bốn vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy đã đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận đã được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm năm vị, ...(nt)... ở hành sự là công việc của nhóm mười vị, ...(nt)... ở hành sự là công việc của nhóm hai mươi vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy không đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận không được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm hai mươi vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy đã đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận không được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm hai mươi vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy đã đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận đã được đem đến, các vị hiện diện phản đối. Các hành sự bị hư hỏng vì tập thể với mười hai biểu hiện này.

7. Ở hành sự là công việc của nhóm bốn vị, bốn vị Tỳ-khuru trong sạch là thiết yếu đối với hành sự, các vị trong sạch còn lại là xứng đáng sự tùy thuận. Hội chúng thực hiện hành sự cho vị nào, vị ấy là không thiết yếu đối với hành sự và cũng không xứng đáng sự tùy thuận, tuy nhiên xứng đáng với hành sự. Ở hành sự là công việc của nhóm năm vị, năm vị Tỳ-khuru trong sạch là thiết yếu đối với hành sự, các vị trong sạch còn lại là xứng đáng sự tùy thuận. Hội chúng thực hiện hành sự cho vị nào, vị ấy là không thiết yếu đối với hành sự và cũng không xứng đáng sự tùy thuận, tuy nhiên xứng đáng với hành sự. Ở hành sự là công việc của nhóm mười vị, mười vị Tỳ-khuru trong sạch là thiết yếu đối với hành sự, các vị trong sạch còn lại là xứng đáng sự tùy thuận. Hội chúng thực hiện hành sự cho vị nào, vị ấy là không thiết yếu đối với hành sự và cũng không xứng đáng sự tùy thuận, tuy nhiên xứng đáng với hành sự. Ở hành sự là công việc của nhóm hai mươi vị, hai mươi vị Tỳ-khuru trong sạch là thiết yếu đối với hành sự, các vị trong sạch còn lại là xứng đáng sự tùy thuận. Hội chúng thực hiện hành sự cho vị nào, vị ấy là không thiết yếu đối với hành sự và cũng không xứng đáng sự tùy thuận, tuy nhiên xứng đáng với hành sự.

8. Bốn loại hành sự: Hành sự với lời công bố, hành sự với lời đề nghị, hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì, hành sự có lời đề nghị đến lần thứ tư. Bốn loại hành sự này bị hư hỏng với bao nhiêu biểu hiện?

– Bốn loại hành sự này bị hư hỏng với năm biểu hiện: Hoặc là vì sự việc, hoặc là vì lời đề nghị, hoặc là vì lời tuyên bố, hoặc là vì ranh giới, hoặc là vì tập thể.

9. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì sự việc?

– Cho tu lên bậc trên kẻ vô căn thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên kẻ trộm tướng mạo [Tỳ-khuru] thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên kẻ đã chuyển sang ngoại đạo thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên loài thú thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên kẻ giết mẹ thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên kẻ giết cha thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên kẻ giết A-la-hán thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên kẻ làm nhơ nhóm Tỳ-khuru-ni, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên kẻ chia rẽ hội chúng thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên kẻ làm [đức Phật] chảy máu, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên kẻ lưỡng căn thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Cho tu lên bậc trên người chưa đủ hai mươi tuổi, thì bị hư hỏng vì sự việc, là hành sự sai Pháp. Như vậy là các hành sự bị hư hỏng vì sự việc.

10. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì lời đề nghị?

– Các hành sự bị hư hỏng vì lời đề nghị với năm biểu hiện: Không đề cập đến sự việc, không đề cập đến hội chúng, không đề cập đến nhân sự, không đề

cập đến lời đề nghị, hoặc là xác định lời đề nghị sau. Các hành sự bị hư hỏng vì lời đề nghị với năm biểu hiện này.

11. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì lời tuyên bố?

– Các hành sự bị hư hỏng vì lời tuyên bố với năm biểu hiện: Không đề cập đến sự việc, không đề cập đến hội chúng, không đề cập đến nhân sự, bỏ bớt phần tuyên bố, hoặc là tuyên bố không đúng thời. Các hành sự bị hư hỏng vì lời tuyên bố với năm biểu hiện này.

12. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì ranh giới?

– Các hành sự bị hư hỏng vì ranh giới với mười một biểu hiện: Thỏa thuận ranh giới quá nhỏ, thỏa thuận ranh giới quá lớn, thỏa thuận ranh giới có điểm mốc bị gián đoạn, thỏa thuận ranh giới có điểm mốc là bóng râm, thỏa thuận ranh giới không điểm mốc, thỏa thuận ranh giới trong khi đứng ở ngoài ranh giới, thỏa thuận ranh giới ở dòng sông, thỏa thuận ranh giới ở biển cả, thỏa thuận ranh giới ở hồ nước, gôi ranh giới [mới] lên ranh giới [cũ], trùm ranh giới [mới] lên ranh giới [cũ]. Các hành sự bị hư hỏng vì ranh giới với mười một biểu hiện này.

13. Thế nào là các hành sự bị hư hỏng vì tập thể?

– Các hành sự bị hư hỏng vì tập thể với mười hai biểu hiện: Ở hành sự là công việc của nhóm bốn vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy không đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận không được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm bốn vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy đã đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận không được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm bốn vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy đã đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận đã được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm năm vị, ...(nt)... ở hành sự là công việc của nhóm mười vị, ...(nt)... ở hành sự là công việc của nhóm hai mươi vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy không đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận không được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm hai mươi vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy đã đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận không được đem đến, các vị hiện diện phản đối; ở hành sự là công việc của nhóm hai mươi vị, toàn bộ các Tỳ-khuru thiết yếu đối với hành sự các vị ấy đã đến, sự tùy thuận của các vị xứng đáng sự tùy thuận đã được đem đến, các vị hiện diện phản đối. Các hành sự bị hư hỏng vì tập thể với mười hai biểu hiện này.

14. Hành sự với lời công bố hành xử bao nhiêu trường hợp? Hành sự với lời đề nghị hành xử bao nhiêu trường hợp? Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ

nhì hành xử bao nhiêu trường hợp? Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ tư hành xử bao nhiêu trường hợp?

– Hành sự với lời công bố hành xử năm trường hợp. Hành sự với lời đề nghị hành xử chín trường hợp. Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì hành xử bảy trường hợp. Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ tư hành xử bảy trường hợp.

15. Hành sự với lời công bố hành xử năm trường hợp nào?

– Sự nhận vào, sự đuổi đi, [a]¹ hành sự cạo tóc, hình phạt Phạm thiên [Phạm đàn] và hành sự có sự khác biệt về tướng trạng là thứ năm. [b]² Hành sự với lời công bố hành xử năm trường hợp này.

16. Hành sự với lời đề nghị hành xử chín trường hợp nào?

– Sự nhận vào, [c]³ sự mời ra, [d]⁴ lễ *Uposatha*, [e]⁵ lễ *Pavāraṇā*, sự đồng ý, [f]⁶ sự cho lại, [g]⁷ sự ghi nhận [tội], [h]⁸ việc dời lui [ngày lễ *Pavāraṇā*] và hành sự có sự khác biệt về tướng trạng là thứ chín. [i]⁹ Hành sự với lời đề nghị hành xử chín trường hợp này.

¹ [a] Sự đuổi đi: Ngài Buddhaghosa đề cập đến trường hợp “đuổi đi” Sa-di Kataka trong phần câu chuyện ở điều *Pācittiya* 70. Hiện nay, việc đuổi đi được áp dụng cho vị Sa-di chê bai đức Phật, chê bai Giáo pháp, chê bai Hội chúng, tuyên bố về điều không được phép là được phép, v.v... (*Sđđ.* 1402-03).

² [b] Hành sự có sự khác biệt về tướng trạng: Ngài Buddhaghosa giải thích rằng hành sự của các Tỳ-khưu-ni đối với vị Tỳ-khưu có những hành động khiêm nhã như rây nước, cời ra cho thấy thân thể, cho thấy đùi, v.v... là loại hành sự này (*Sđđ.* 1404-09).

³ [c] Hành sự với lời đề nghị - sự nhận vào: Là trường hợp vị Tỳ-khưu Ācāriya sau khi giảng giải về các pháp chương ngại trong hành sự tu lên bậc trên cho giới tử, rồi gọi người ấy đi vào trong hội chúng đề câu xin hội chúng sự tu lên bậc trên: “*Suṇātu me bhante saṅgho, itthannāmo itthannāmassa āyasmato upasampadāpekkho, anusittho so mayā, yadi saṅghassa pattakallam, itthannāmo āgaccheyyāti, āgacchāhi’ti vattabbo*” (*Sđđ.* 1409). Xem chi tiết ở tr. 117 trong tập này; *TTPV*, tập 4, *Mv.* I, chương I, tr. 235.

⁴ [d] Hành sự với lời đề nghị - sự mời ra: Là trong khi đang phán xét sự tranh tụng bằng lời đại biểu, các vị Tỳ-khưu dùng lời thông báo để mời ra vị Tỳ-khưu là Pháp sư nhưng kiến thức của chính vị ấy không được truyền thừa, không biết sự phân tích về Giới bản, v.v... (*VinA.* VII. 1410). Xem chi tiết ở tr. 690 trong tập này; *TTPV*, tập 6, *Cv.* I, chương IV, tr. 407.

⁵ [e] Hành sự với lời đề nghị - lễ *Uposatha*: Nói đến tuyên ngôn đọc ở lễ *Uposatha*: “*Suṇātu me bhante saṅgho, aṅg’uposatho paṇṇaraso. Yadi saṅghassa pattakallam, saṅgho uposatham kareyyā’ti.*” Tương tự cho trường hợp lễ *Pavāraṇā* (*VinA.* VII. 1410).

⁶ [f] Hành sự với lời đề nghị - sự đồng ý: Là trường hợp thỉnh cầu sự đồng ý của hội chúng để hỏi và đáp về Luật trong ngày lễ *Uposatha*, v.v... (*Sđđ.*)

⁷ [g] Hành sự với lời đề nghị - sự ban cho: Là hành sự với tuyên ngôn cho lại y trong trường hợp sám hối tội *Nissaggiya Pācittiya* (*Sđđ.*).

⁸ [h] Hành sự với lời đề nghị - sự ghi nhận tội: Là trường hợp vị Tỳ-khưu đại diện hội chúng để ghi nhận tội cho vị Tỳ-khưu đã phạm tội sám hối trước hội chúng (*Sđđ.*).

⁹ [i] Hành sự với lời đề nghị - ở hành sự có sự khác biệt về tướng trạng: Ngài Buddhaghosa đề cập đến trường hợp sám hối tội bằng cách dùng cô che lấp, có tuyên ngôn của hành sự như sau: “... ngoại trừ trường hợp có lỗi nghiêm trọng, ngoại trừ trường hợp có liên quan đến cư sĩ” (*Sđđ.* 1411) Xem chi tiết ở tr. 674 trong tập này; *TTPV*, tập 6, *Cv.* I, chương IV, tr. 373.

17. Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì hành xử bảy trường hợp nào?

– Sự nhận vào, sự mời ra, [j]¹⁰ sự đồng ý, [k]¹¹ sự ban cho, [l]¹² sự thu hồi [*Kaṭhina*], sự xác định [nền đất], [m]¹³ và hành sự có sự khác biệt về tướng trạng là thứ bảy. [n]¹⁴ Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì hành xử bảy trường hợp này.

18. Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ tư hành xử bảy trường hợp nào?

– Sự nhận vào, sự mời ra, sự đồng ý, sự ban cho, sự kiềm chế, sự nhắc nhở và hành sự có sự khác biệt về tướng trạng là thứ bảy. [o]¹⁵ Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ tư hành xử bảy trường hợp này.

19. Ở hành sự là công việc của nhóm bốn vị, bốn vị Tỳ-khuru trong sạch là thiết yếu đối với hành sự, các vị trong sạch còn lại là xứng đáng sự tùy thuận. Hội chúng thực hiện hành sự cho vị nào, vị ấy là không thiết yếu đối với hành sự và cũng không xứng đáng sự tùy thuận, tuy nhiên xứng đáng với hành sự. Ở hành sự là công việc của nhóm năm vị, ... (nt)... Ở hành sự là công việc của nhóm mười vị, mười vị Tỳ-khuru trong sạch là thiết yếu đối với hành sự, các vị trong sạch còn lại là xứng đáng sự tùy thuận. Hội chúng thực hiện hành sự cho vị nào, vị ấy là không thiết yếu đối với hành sự và cũng không xứng đáng sự tùy thuận, tuy nhiên xứng đáng với hành sự. Ở hành sự là công việc của nhóm hai mươi vị, hai mươi vị Tỳ-khuru trong sạch là thiết yếu đối với hành sự, các vị trong sạch còn lại là xứng đáng sự tùy thuận. Hội chúng thực hiện hành sự cho vị nào, vị ấy là không thiết yếu đối với hành sự và cũng không xứng đáng sự tùy thuận, tuy nhiên xứng đáng với hành sự.

Phẩm “Hành sự” là thứ nhất.

¹⁰ [j] Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì - sự nhận vào và sự mời ra: Đề cập đến trường hợp úp ngược và mở ra bình bát đối với Vaḍḍha Licchavi (*VinA.* VII. 1411). Xem chi tiết ở tr. 730-33 trong tập này; *TTPV*, tập 7, Cv. II, chương V, tr. 59-67.

¹¹ [k] Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì - sự đồng ý: Nói về các trường hợp như sau: Sự đồng ý về ranh giới không phạm tội vì xa lìa ba y, sự đồng ý về ngọa cụ, sự đồng ý về vị phân phối chỗ trú ngụ, v.v... (*VinA.* VII. 1411).

¹² [l] Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì - sự ban cho: Nói đến trường hợp hành sự giao y *Kaṭhina* hoặc trao quyền thừa kế y của vị đã chết (*Sđđ.*).

¹³ [m] Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì - sự xác định [nền đất]: Liên quan đến điều *Saṅghādisesa* 6 và 7 của Tỳ-khuru về việc xây dựng cốc liêu và trú xá lớn (*Sđđ.*).

¹⁴ [n] Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì - ở hành sự có sự khác biệt về tướng trạng: Ngài Buddhaghosa nói về sự dàn xếp bằng cách dùng cò che lấp, có tuyên ngôn hành sự chung cho hội chúng sau khi hai vị Tỳ-khuru đại diện cho hai phe, đã sám hối tội của phe mình (*Sđđ.* 1412). Xem chi tiết ở tr. 675 trong tập này; *TTPV*, tập 6, Cv. I, chương IV, tr. 375.

¹⁵ [o] Ngài Buddhaghosa đề cập đến bảy loại hành sự, bắt đầu là sự mời ra ở các loại hành sự như là hành sự khiển trách, v.v..., sự nhận vào ở trường hợp thu hồi hành sự của các loại hành sự trên, sự đồng ý là sự đồng ý về việc giáo giới Tỳ-khuru-ni, sự ban cho là ban cho hành phạt *Parivāsa* và hành phạt *Mānatta*, sự kiềm chế là việc đưa về lại [hình phạt] ban đầu, sự nhắc nhở là các trường hợp nhắc nhở đến lần thứ ba được đề cập trong một số điều học và hành sự có sự khác biệt về tướng trạng, là nói về hành sự tu lên bậc trên và hành sự giải tội (*VinA.* VII. 1412).

2. PHẨM ĐIỀU LỢI ÍCH

1. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm sự tốt đẹp cho hội chúng, nhằm sự an lạc cho hội chúng. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

2. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm việc trấn áp những nhân vật ác xấu, nhằm sự lạc trú của các Tỷ-khuru hiền thiện. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

3. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các lậu hoặc trong hiện tại, nhằm trừ diệt các lậu hoặc trong tương lai. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

4. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các sự oán hận trong hiện tại, nhằm trừ diệt các sự oán hận trong tương lai. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

5. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các lỗi lầm trong hiện tại, nhằm trừ diệt các lỗi lầm trong tương lai. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

6. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các sự sợ hãi trong hiện tại, nhằm trừ diệt các sự sợ hãi trong tương lai. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

7. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các pháp bất thiện trong hiện tại, nhằm trừ diệt các pháp bất thiện trong tương lai. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

8. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Vì lòng thương tưởng hàng tại gia, nhằm tách rời các nhóm của những kẻ ác xấu. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

9. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, nhằm tăng thêm niềm tin của những người đã có đức tin. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

10. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm sự tồn tại của Chánh pháp, nhằm sự hỗ trợ của Luật. Đấng Như Lai quy định điều học cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

Phẩm “Điều lợi ích” là thứ nhì.

3. PHẨM ĐÃ ĐƯỢC QUY ĐỊNH

1. Giới bốn (*Pātimokkha*) được quy định cho các đệ tử bởi đức Như Lai vì hai điều lợi ích: ...(nt)... Sự đọc tụng Giới bốn (*Pātimokkha*) được quy định ...(nt)... Sự đình chỉ Giới bốn (*Pātimokkha*) được quy định ...(nt)... Lễ *Pavāraṇā* được quy định ...(nt)... Sự đình chỉ lễ *Pavāraṇā* được quy định ...(nt)... Hành sự khiến trách được quy định ...(nt)... Hành sự chỉ dạy được quy định ...(nt)... Hành sự xua đuổi được quy định ...(nt)... Hành sự hòa giải được quy định ...(nt)... Hành sự án treo được quy định ...(nt)... Sự ban cho hình phạt *Parivāsa* được quy định ...(nt)... Sự đưa về lại [hình phạt] ban đầu được quy định ...(nt)... Sự ban cho hình phạt *Mānatta* được quy định ...(nt)... Sự giải tội được quy định ...(nt)... Sự nhận vào được quy định ...(nt)... Sự đuổi đi được quy định ...(nt)... Sự tu lên bậc trên được quy định ...(nt)... Hành sự với lời công bố được quy định ...(nt)... Hành sự với lời đề nghị được quy định ...(nt)... Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ nhì được quy định ...(nt)... Hành sự có lời đề nghị đến lần thứ tư được quy định ...(nt).

Phẩm “Đã được quy định” là thứ ba.

4. PHẨM ĐÃ ĐƯỢC QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU CHƯA ĐƯỢC QUY ĐỊNH

1. Điều đã được quy định về điều chưa được quy định ...(nt)... Điều đã được quy định thêm ở điều đã được quy định ...(nt)... Cách hành xử Luật với sự hiện diện đã được quy định ...(nt)... Cách hành xử Luật bằng sự ghi nhớ đã được quy định ...(nt)... Cách hành xử Luật khi không điên cuồng đã được quy định ...(nt)... Việc phán xử theo tội đã được thừa nhận đã được quy định ...(nt)... Thuận theo số đông đã được quy định ...(nt)... Theo tội của vị ấy đã được quy định ...(nt)... Cách dùng cỏ che lấp đã được quy định nhằm sự tốt đẹp cho hội chúng, nhằm sự an lạc cho hội chúng. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

2. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm việc trấn áp những nhân vật ác xấu, nhằm sự lạc trú của các Tỳ-khưu hiền thiện. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

3. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các lậu hoặc trong hiện tại, nhằm trừ diệt các lậu hoặc trong tương lai. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

4. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các sự oán hận trong hiện tại, nhằm trừ diệt các sự oán hận trong tương lai. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

5. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các lỗi lầm trong hiện tại, nhằm trừ diệt các lỗi lầm trong tương lai. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

6. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các sự sợ hãi trong hiện tại, nhằm trừ diệt các sự sợ hãi trong tương lai. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

7. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm ngăn ngừa các pháp bất thiện trong hiện tại, nhằm trừ diệt các pháp bất thiện trong tương lai. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

8. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Vì lòng thương tưởng hàng tại gia, nhằm tách rời các nhóm của những kẻ ác xấu. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

9. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm đem lại niềm tin cho những kẻ chưa có đức tin, nhằm tăng thêm niềm tin của những người đã có đức tin. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

10. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích: Nhằm sự tồn tại của Chánh pháp, nhằm sự hỗ trợ của Luật. Cách dùng cỏ che lấp đã được đấng Như Lai quy định cho các đệ tử vì hai điều lợi ích này.

Phẩm “Đã được quy định về điều chưa được quy định” là thứ tư.

5. PHẨM CHÍNH CÁCH TỔNG HỢP

1. Chính cách tổng hợp: Tổng hợp theo sự việc, tổng hợp theo sự hư hỏng, tổng hợp theo tội, tổng hợp theo duyên khởi, tổng hợp theo nhân sự, tổng hợp theo nhóm, tổng hợp theo nguồn sanh tội, tổng hợp theo sự tranh tụng, tổng hợp theo sự dàn xếp.

2. Khi sự tranh tụng sanh khởi, nếu cả hai phe đối địch của sự kiện đều đi đến, sự việc nên được cho công bố đến cả hai bên; sau khi sự việc đã được cho công bố đến cả hai bên, sự thừa nhận của cả hai bên nên được lắng nghe; sau khi đã lắng nghe sự thừa nhận của cả hai bên, cả hai bên nên được nói rằng: “Khi sự tranh tụng này của chúng ta được giải quyết, cả hai bên sẽ được hoan hỷ.” Nếu cả hai bên nói rằng: “Chúng tôi sẽ hoan hỷ”, hội chúng nên gánh vác sự tranh tụng ấy. Nếu tập thể là có đông kẻ vô liêm sỉ, nên giải quyết bằng đại

biểu. Nếu tập thể là có đông kẻ ngu dốt, nên tìm kiếm vị nắm vững về Luật. Sự tranh tụng ấy được giải quyết bằng Pháp nào, bằng Luật nào, bằng lời dạy nào của bậc Đạo sư thì sự tranh tụng ấy nên được giải quyết theo như thế ấy.

Cần hiểu biết về sự việc. Cần hiểu biết về thể loại. Cần hiểu biết về tên gọi. Cần hiểu biết về tội vi phạm.

3. “Việc đôi lừa” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Pārājika*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

4. “Lấy vật không được cho” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Pārājika*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

5. “Mạng sống con người” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Pārājika*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

6. “Pháp thượng nhân” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Pārājika*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

7. “Sự xuất ra tinh dịch” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

8. “Sự xúc chạm cơ thể” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

9. “Lời nói thô tục” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

10. “Tình dục cho bản thân” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

11. “Sự mai mối” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

12. “Việc cho xây dựng cốc liêu do tự mình yêu cầu [vật liệu]” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

13. “Việc cho xây dựng trú xá lớn” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

14. “Việc bôi nhọ Tỳ-khuru về tội *Pārājika* không có nguyên cớ” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

15. “Việc bôi nhọ Tỳ-khuru về tội *Pārājika* sau khi nắm lấy sự kiện nào đó chỉ là nhỏ nhặt thuộc về cuộc tranh tụng có quan hệ khác biệt” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

16. “Việc không dứt bỏ với sự nhắc nhở đến lần thứ ba của vị Tỳ-khuru là người chia rẽ hội chúng” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

17. “Việc không dứt bỏ với sự nhắc nhở đến lần thứ ba của các vị Tỳ-khuru là những người ủng hộ kẻ chia rẽ [hội chúng]” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

18. “Việc không dứt bỏ với sự nhắc nhở đến lần thứ ba của vị Tỳ-khưu khó dạy” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

19. “Việc không dứt bỏ với sự nhắc nhở đến lần thứ ba của vị Tỳ-khưu là kẻ làm hư hỏng các gia đình” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Saṅghādisesa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm. ...(nt).

20. “Việc đại tiện, hoặc tiểu tiện, hoặc khắc nhổ vào trong nước do không có sự tôn trọng” vừa là sự việc, vừa là thể loại. “*Dukkaṭa*” vừa là tên gọi, vừa là tội vi phạm.

Phẩm “Chín cách tổng hợp” là thứ năm.

TÓM LƯỢC NHÓM NĂM PHẨM:

1. Lời công bố, lời đề nghị, thứ nhì và đến lần thứ tư, sự việc, lời đề nghị, lời tuyên bố, ranh giới và luôn cả tập thể nữa.

2. Hiện diện, sự thâm vấn, sự thú nhận, vị xứng đáng về Luật, sự việc, hội chúng và cá nhân, [thiếu] lời đề nghị và lời đề nghị sau.

3. Sự việc, hội chúng, nhân sự, sự tuyên bố, sai thời, quá nhỏ và lớn rộng, bị gián đoạn, bóng râm, các điểm mốc.

4. Ở bên ngoài, dòng sông, ở biển, ở hồ nước, gối lên, trùm lên ranh giới [cũ], các nhóm bốn và năm.

5. Mười và nhóm hai mươi, không được đem lại và đã được đem lại, các vị thiết yếu với hành sự, các vị xứng đáng gợi tùy thuận, các vị xứng đáng hành sự.

6. Lời công bố có năm trường hợp, lời đề nghị có chín trường hợp, lời đề nghị đến lần thứ hai có bảy trường hợp, đến lần thứ tư có bảy trường hợp.

7. Sự tốt đẹp, sự an lạc, đối với các kẻ ác xấu, các vị hiền thiện luôn cả các lậu hoặc, sự oán hận, lỗi lầm luôn cả sự sợ hãi, điều bất thiện và đối với hàng tại gia.

8. Có ước muốn ác xấu, đối với những người không niềm tin, đã tin tưởng, việc duy trì Chánh pháp luôn cả sự hỗ trợ Luật và việc đọc tụng Giới bốn (*Pātimokkha*).

9. Và về sự đình chỉ Giới bốn (*Pātimokkha*), sự đình chỉ lễ *Pavāraṇā*, [hành sự] khiển trách và chỉ dạy, xua đuổi, hòa giải.

10. Án treo và hình phạt *Parivāsa*, từ ban đầu, hình phạt *Mānatta*, việc giải tội, việc nhận vào, việc đuổi đi, tương tự y như thế là việc tu lên bậc trên.

11. Sự công bố, lời đề nghị, lần thứ nhì, lần thứ tư, điều chưa được quy định, điều được quy định thêm, cách hành xử Luật với sự hiện diện, sự ghi nhớ.

12. Khi không điên cuồng, được thừa nhận, thuận theo số đông, theo tội, cách dùng cỏ che lấp sự việc, điều hư hỏng, tội vi phạm, duyên khởi với nhân sự.

13. Và luôn cả các nhóm [tội], các nguồn sanh khởi luôn cả sự tranh tụng nữa, các sự dàn xếp luôn cả sự tổng hợp, tên và tội vi phạm là tương tự.

TẬP YẾU ĐƯỢC CHẤM DỨT

1. Sau khi hỏi đường lối của các vị thầy tiền bối ở nơi này nơi khác, bậc có đại trí tuệ tên là Dīpa, vị ghi nhớ điều đã nghe, có tâm nhìn bao quát.

2. Sau khi suy nghĩ rồi đã cho ghi lại bộ sách này, một cách chi tiết và tóm tắt, đem lại niềm an lạc cho các vị học trò với đường lối học tập về Trung đạo.

3. Tập ấy được gọi là “Tập yếu”, với tất cả các sự việc, cùng với điểm đặc biệt, có ý nghĩa theo ý nghĩa ở Chánh pháp, có giáo lý theo giáo lý ở điều quy định.

4. Vị ấy đã bao trùm lời giáo huấn, như là biên cả bao quanh xứ Jambudīpa, trong khi không hiểu được bộ *Tập yếu*, làm sao xác định pháp?

5. Điều hư hỏng, sự việc, điều quy định, điều quy định thêm, nhân vật, một [hội chúng] và luôn cả hai phái, việc quy định vì thế gian, do lỗi lầm.

6. Đối với vị nào có hoài nghi sanh khởi thì được dứt bỏ nhờ *Tập yếu*, là vị Chuyển Luân Vương ở đoàn quân vĩ đại, ví như con sư tử giữa bầy thú rừng.

7. Là mặt trời tỏa ánh hào quang, giống như mặt trăng ở nơi chòm sao, là vị Phạm thiên nơi tập thể Phạm thiên, tựa như vị lãnh đạo ở giữa tập thể; cũng vậy, Chánh pháp và Luật chói sáng nhờ bộ *Tập yếu*.

--ooOoo--

